

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2022/HNGĐ - ST

Ngày 20/5/2022

V/v " *Ly hôn, tranh chấp nuôi dưỡng
con chung khi ly hôn* "

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Như Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Huệ

2. Bà Nguyễn Thị Hằng Hải

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 232/2021/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi dưỡng con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16A/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 27/2022/QĐST - HNGĐ ngày 22/4/2022 giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Anh Lù Seo D - Sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

2- Bị đơn: Chị Giàng Thị M - Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/12/2021 và các bản tự khai của anh Lù Seo D cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án thì anh Lù Seo D và chị Giàng Thị M về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2009 trên cơ sở tự nguyện nhưng đến ngày 06/02/2015 mới đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vợ chồng về chung sống hoà thuận hạnh phúc đến tháng 07/2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến việc anh Lù Seo D làm đơn xin ly hôn chị Giàng Thị M là do bất đồng quan điểm trong làm ăn và tạo dựng cuộc sống gia đình, nuôi dạy con cái, dẫn đến vợ chồng cãi chửi

nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình. Chị Giàng Thị M thường xuyên bỏ nhà đi đâu không rõ, không quan tâm gì đến gia đình. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng đã được gia đình, anh em khuyên giải nhiều lần nhưng đều không có kết quả. Thực tế cho đến nay vợ chồng không ai quan tâm thăm hỏi gì nhau và cũng không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Đến nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh Lù Seo D có yêu cầu và nguyện vọng xin được ly hôn với chị Giàng Thị M.

Về con chung: Anh Lù Seo D xác nhận anh và chị Giàng Thị M, chung sống với nhau đến nay đã có 03 con chung.

Cháu lớn: Lù Seo H - Sinh ngày: 15/12/2009;

Cháu thứ hai: Lù Minh Q - Sinh ngày: 20/01/2011;

Cháu thứ 3: Lù Thị D - Sinh ngày: 22/9/2013.

Hiện nay các cháu đều khỏe mạnh phát triển bình thường không ốm đau bệnh tật gì và hiện tại cháu Lù Seo H và cháu Lù Minh Q đang ở cùng với anh Lù Seo D còn cháu Lù Thị D đang ở cùng với chị Giàng Thị M. Khi ly hôn anh Lù Seo D có yêu cầu và nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 cháu Lù Seo H và cháu Lù Minh Q và để chị Giàng Thị M trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Lù Thị D cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung: Anh Lù Seo D xác nhận trong thời gian chung sống anh và chị Giàng Thị M chưa tạo dựng được tài sản gì chung. Nên khi ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Anh Lù Seo D xác nhận trong thời gian chung sống anh và chị Giàng Thị M không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì. Nên khi ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với chị Giàng Thị M trong quá trình giải quyết vụ án thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú do vậy việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị Giàng Thị M Tòa án không thể tiến hành được đã phải thực hiện việc tổng đạt niêm yết các văn bản tố tụng cho chị Giàng Thị M để chị Giàng Thị M thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Trình bày những quan điểm về xác định thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách người tham gia tố tụng và các biện pháp thu thập chứng cứ, trình tự, thủ tục tố tụng tại phiên tòa cũng như trong quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã thực hiện đầy đủ các bước thu thập chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành

các quy định của pháp luật cố tình trốn tránh, không chấp hành theo yêu cầu của Tòa án, gây khó khăn trong quá trình giải quyết vụ án. Tuy nhiên Tòa án đã tiến hành các biện pháp tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn xử cho anh Lù Seo D ly hôn với chị Giàng Thị M.

Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn anh Lù Seo D, xử giao cháu Lù Seo H - Sinh ngày: 15/12/2009; Cháu: Lù Minh Q - Sinh ngày: 22/01/2011 cho anh Lù Seo D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Lù Thị D - Sinh ngày 22/9/2013 cho chị Giàng Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lù Seo D và chị Giàng Thị M về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2009 có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương, trên cơ sở tự nguyện. Đến ngày 06/02/2015 anh chị mới thực hiện việc đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Do vậy xác định đây là một hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau ngày cưới anh chị về chung sống hoà thuận hạnh phúc đã có 03 con chung, đến tháng 7/2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến việc anh Lù Seo D làm đơn xin ly hôn chị Giàng Thị M là do quan điểm, cách sống của vợ chồng không thống nhất với nhau trong việc làm ăn phát triển kinh tế gia đình, nuôi dạy con, dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi lẫn nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình, cuộc sống chung không hạnh phúc. Chị Giàng Thị M thường xuyên bỏ nhà đi đâu anh không biết. Đến nay vợ chồng không quan tâm gì đến nhau và cũng không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn ngày 03/12/2021 anh Lù Seo D làm đơn khởi kiện xin được ly hôn với chị Giàng Thị M.

Đối với chị Giàng Thị M trong quá trình giải quyết vụ án thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú do vậy việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị Giàng Thị M Tòa án không thể tiến hành được đã phải thực hiện việc niêm yết các văn bản tố tụng cho chị Giàng Thị M để chị Giàng Thị M thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên chị Giàng Thị M vẫn thường xuyên về thăm các con sau đó lại đi và chị cũng không cung cấp thông tin nơi ở của chị và cháu Lù Thị D cho anh Lù Seo D và các con biết, không những không

trả lời Tòa án bằng văn bản về những yêu cầu và nguyện vọng của mình đối với yêu cầu xin ly hôn và nuôi dưỡng con chung của anh Lù Seo D mà thậm chí chị Giàng Thị M cố tình trốn tránh, giấu diếm địa chỉ nơi ở, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do vậy vụ án này Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay anh Lù Seo D vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn đối với chị Giàng Thị M với lý do tình cảm vợ chồng không còn mâu thuẫn đã trầm trọng không thể khắc phục được.

Xét yêu cầu của anh Lù Seo D và đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định tại Khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình. Hội đồng xét xử cần chấp nhận là có căn cứ đúng pháp luật.

[2]. Về con chung: Tại phiên tòa hôm nay và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án anh Lù Seo D xác nhận: Anh và chị Giàng Thị M, chung sống với nhau đến nay đã có 03 con chung.

Cháu lớn: Lù Seo H - Sinh ngày: 15/12/2009;

Cháu thứ hai: Lù Minh Q - Sinh ngày: 22/01/2011;

Cháu thứ 3: Lù Thị D - Sinh ngày: 22/9/2013.

Hiện nay các cháu đều khỏe mạnh và phát triển bình thường không cháu nào ốm đau bệnh tật gì. Khi ly hôn anh Lù Seo D có yêu cầu và nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lù Seo H và cháu Lù Minh Q và để chị Giàng Thị M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lù Thị D cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Xét yêu cầu của anh Lù Seo D và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc nuôi dưỡng con chung là có căn cứ, phù hợp với tâm tư nguyện vọng của các cháu nhỏ. Mặt khác để đảm bảo sự ổn định cho các cháu về tâm lý cũng như trong sinh hoạt và quyền lợi về mọi mặt của các cháu. Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của anh Lù Seo D về việc nuôi dưỡng con chung và giao cháu Lù Seo H và Lù Minh Q cho anh Lù Seo D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Lù Thị D cho chị Giàng Thị M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung: Anh Lù Seo D xác nhận trong thời gian chung sống anh và chị Giàng Thị M chưa tạo dựng được tài sản gì chung. Nên khi ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Viện kiểm sát không đề cập giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về công nợ chung: Anh Lù Seo D xác nhận trong thời gian chung sống anh và chị Giàng Thị M không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì. Nên khi ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Viện kiểm sát không đề cập. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Lù Seo D ly hôn với chị Giàng Thị M.

2. Về con chung: Xử giao cháu Lù Seo H; Sinh ngày: 15/12/2009; Cháu Lù Minh Q; Sinh ngày: 22/01/2011 cho anh Lù Seo D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Lù Thị D - Sinh ngày: 22/9/2013 cho chị Giàng Thị M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Sau khi ly hôn, anh Lù Seo D và chị Giàng Thị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Lù Seo D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002778 ngày 15/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai.

Xác nhận anh Lù Seo D đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THA dân sự huyện B;
- UBND xã P, huyện B;
- Các đương sự (2);
- Lưu HS – TA - VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Như Long

